

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên
dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông
từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1753/TTr-LĐTBXH, ngày 17 tháng 10 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021 như sau:

1. Đối tượng: Học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Quyết định này không áp dụng đối với các đối tượng: Học sinh, sinh viên là cán bộ, công chức, viên chức đang hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Học sinh, sinh viên được các cơ quan, đơn vị nhà nước cử đi đào tạo; học sinh dân tộc nội trú, học sinh dự bị đại học; sinh viên cử tuyển; học sinh, sinh viên học các trường trung cấp, cao đẳng, đại học trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

2. Nội dung và định mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí học tập

- Sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy tập trung đang học trong hệ thống trường đại học, cao đẳng trong nước: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, được ngân sách tỉnh hỗ trợ 300.000 đồng/người/tháng, cấp 10 tháng/năm học. Không áp dụng đối với sinh viên đại học, cao đẳng học văn bằng thứ hai.

- Học sinh trung học chuyên nghiệp, trung cấp nghề hệ chính quy: Mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng, cấp 10 tháng/năm học. Không hỗ trợ cho học sinh học nghề thứ hai và không áp dụng đối với học sinh đang học trung cấp nghề trở lên hệ chính quy tập trung (kể cả liên kết đào tạo) tại các cơ sở dạy nghề công lập của tỉnh.

- Học sinh phổ thông: Ngoài mức hỗ trợ quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, được ngân sách tỉnh hỗ trợ 50.000 đồng/người/tháng đối với học sinh là người dân tộc thiểu số khác và 80.000 đồng/người/tháng đối với học sinh là người dân tộc thiểu số tại chỗ, cấp 09 tháng/năm học.

b) Hỗ trợ sách giáo khoa và vở viết

- Về sách giáo khoa: Mỗi học sinh cấp phổ thông được cấp phát 01 (một) bộ sách giáo khoa theo chương trình quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tài liệu địa phương.

- Về vở viết: Mỗi học sinh được hỗ trợ, cụ thể:

+ Cấp tiểu học: 14 cuốn/học sinh/năm học, loại vở 96 trang 05 ô ly;

+ Cấp trung học cơ sở: 20 cuốn/ học sinh/năm học, loại vở 96 trang 04 ô ly;

+ Cấp trung học phổ thông: 24 cuốn/học sinh/năm học, loại vở 96 trang 04 ô ly.

3. Thời gian thực hiện

- Chính sách hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh, sinh viên được thực hiện bắt đầu từ năm học 2016 - 2017 đến hết năm học 2020 - 2021.

- Chính sách hỗ trợ sách giáo khoa và vở viết cho học sinh phổ thông được thực hiện bắt đầu từ năm học 2017 - 2018 đến hết năm học 2020 - 2021.

Điều 2. Hồ sơ, thủ tục và thời điểm hỗ trợ

1. Hồ sơ, thủ tục

a) Hồ sơ, thủ tục hỗ trợ kinh phí học tập

- Đối với sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy tập trung đang học trong hệ thống trường đại học, cao đẳng trong nước và học sinh trung học chuyên nghiệp, trung cấp nghề hệ chính quy, hồ sơ đề nghị hỗ trợ bao gồm:

+ Giấy chứng nhận kết quả học tập (từng học kỳ, cả năm học hoặc cả khóa học) có xác nhận của trường học. Giấy chứng nhận kết quả học tập phải thể hiện rõ thông tin cá nhân (họ và tên, năm sinh, dân tộc, nơi thường trú), tên trường, ngành học, khóa học, kết quả học tập. Trường hợp giấy chứng nhận kết quả học tập không thể hiện đầy đủ thông tin cá nhân thì phải có hộ khẩu hoặc chứng minh nhân dân phô tô có chứng thực kèm theo.

+ Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo mẫu quy định tại Phụ lục số 2e ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/8/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo và cận nghèo hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn

2016 - 2020 (bản chính hoặc bản sao có chứng thực). Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được áp dụng để thực hiện chính sách cho cả năm học.

+ Phiếu tiếp nhận hồ sơ theo cơ chế một cửa.

Học sinh, sinh viên nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ của Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, thị xã. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thẩm định hồ sơ và tiến hành chi trả chế độ hỗ trợ kinh phí đối với học sinh, sinh viên hệ trung cấp, cao đẳng, đại học.

- Đối với học sinh tiểu học và trung học cơ sở, hồ sơ đề nghị hỗ trợ bao gồm: Giấy xác nhận danh sách học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo do trường nơi học sinh đang theo học lập danh sách và được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận trước khi cấp phát cho phụ huynh học sinh (danh sách ký nhận của phụ huynh học sinh có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, trường học và Ủy ban nhân dân cấp xã).

- Đối với học sinh trung học phổ thông: Hồ sơ, thủ tục cấp phát mỗi em học sinh phải có giấy chứng nhận hộ nghèo và cận nghèo theo mẫu quy định tại phụ lục số 2e ban hành kèm theo Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 26/8/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo và cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 (bản chính hoặc bản sao có chứng thực). Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo được áp dụng để thực hiện chính sách cho cả năm học.

- Hình thức nhận hỗ trợ kinh phí: Việc cấp phát kinh phí cho học sinh, sinh viên (trừ học sinh phổ thông) bằng một trong ba hình thức sau đây nhưng phải đảm bảo thủ tục cấp phát theo quy định nêu trên:

+ Học sinh, sinh viên trực tiếp nhận kinh phí hỗ trợ.

+ Học sinh, sinh viên ủy quyền cho người khác nhận thay theo quy định của pháp luật về việc ủy quyền.

+ Cấp phát kinh phí cho học sinh, sinh viên thông qua tài khoản cá nhân tại các ngân hàng.

b) Hồ sơ, thủ tục hỗ trợ sách giáo khoa và vở viết

Việc xác định học sinh phổ thông thuộc hộ nghèo và cận nghèo để cấp phát hỗ trợ kinh phí đồng thời là thủ tục và cơ sở để cấp sách giáo khoa và vở viết (tránh trường hợp phải xác nhận hai lần).

2. Thời điểm cấp phát

a) Về hỗ trợ kinh phí học tập

- Đối với sinh viên đại học, cao đẳng hệ chính quy tập trung đang học trong hệ thống trường đại học, cao đẳng trong nước và học sinh trung học chuyên nghiệp, trung cấp nghề hệ chính quy: Thực hiện cấp phát kinh phí hỗ trợ theo từng học kỳ (cấp 05 tháng) hoặc cả năm học (cấp 10 tháng). Riêng học sinh đang học trung cấp nghề trở lên hệ chính quy tập trung (kể cả liên kết đào tạo)

tại các cơ sở dạy nghề ngoài công lập của tỉnh có thể cấp phát theo từng tháng nhưng phải đảm bảo thủ tục cấp phát nêu trên.

Căn cứ thời điểm cấp phát kinh phí nêu trên, trường hợp năm học trước chưa nhận kinh phí hỗ trợ thì thời điểm được nhận kinh phí đến hết tháng 3 của năm tiếp theo và thời điểm cuối cùng cấp phát kinh phí hỗ trợ là 31/12/2021.

- Đối với học sinh phổ thông: Thực hiện hỗ trợ cấp phát theo từng tháng trong năm học cho học sinh hoặc phụ huynh học sinh ký nhận.

b) Hỗ trợ sách giáo khoa và vở viết: Thực hiện cấp phát vào đầu năm học, hoàn thành trước ngày 05 tháng 9 của mỗi năm học.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

a) Giao Sở Tài chính thực hiện mua sắm tập trung sách giáo khoa, vở viết cho đối tượng là học sinh phổ thông theo đúng thời gian quy định.

b) Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng là học sinh trung cấp nghề hệ chính quy.

c) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện hỗ trợ kinh phí cho đối tượng là học sinh trung học phổ thông; phối hợp với Sở Tài chính trong việc xác định nhu cầu số lượng, đối tượng để thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa và vở viết cho học sinh trung học phổ thông.

d) Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã:

- Thực hiện hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở; học sinh trung học chuyên nghiệp, sinh viên cao đẳng và đại học hệ chính quy tập trung.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong việc xác định nhu cầu số lượng, đối tượng để thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa, vở viết cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã (xã, phường, thị trấn) cấp giấy chứng nhận hộ nghèo và hộ cận nghèo áp dụng thực hiện chính sách cho cả năm học đối với học sinh trung học phổ thông, học sinh trung cấp, trung học chuyên nghiệp, sinh viên cao đẳng và đại học; phối hợp với các trường tiểu học, trung học cơ sở xác nhận danh sách học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo.

Các đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện và thực hiện thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Định kỳ 06 tháng và hàng năm thực hiện báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chính sách về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội). Giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan tham mưu công tác thanh tra, kiểm tra và tổng hợp, báo cáo kết quả tổ chức thực hiện chính sách trên địa bàn toàn tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-TB&XH;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp; (b/c)
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH, NC, KTTC, VX(v).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh

